

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y khoa;

Chuyên ngành: Sinh lý học

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN HỒNG HÀ

2. Ngày tháng năm sinh: 23/4/1982; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Điệp Sơn, Yên Nam, Duy Tiên, Hà Nam.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 45A Mậu Thân, phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 45A Mậu Thân, phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0918029534; E-mail: nhha@ctump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm: 11/2006 đến tháng, năm: 6/2024

Chức vụ: Giảng viên;

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Sinh lý – Khoa Y -Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: 179 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: 02923.739730

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): .....Không.....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn  
nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 8 năm 2006; số văn bằng: 0769515; ngành: Y khoa,  
chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Dược  
Cần Thơ

- Được cấp bằng ThS ngày 19 tháng 4 năm 2012; số văn bằng: A026344; ngành: Y học;  
chuyên ngành: Sinh lý học; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y Dược Thành phố  
Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng TS ngày 29 tháng 3 năm 2021; số văn bằng: YDS.TS.000005; ngành: Y  
học; chuyên ngành: Sinh lý học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Dược Thành  
phố Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....;  
chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,  
ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y  
Dược Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

**Hướng nghiên cứu 1:** Đánh giá các dấu ấn sinh học liên quan đến sự thay đổi sinh  
lý thận-chuyển hóa.

Sinh lý học chức năng thận và sinh lý nội tiết - chuyển hóa là một trong những thành  
phần quan trọng tham gia trong quá trình điều hòa sự thay đổi chức năng lọc cầu thận, ảnh  
hưởng lên các chu chuyển cơ thể cũng như tác động lên các hệ cơ quan. Cystatin C là một  
protein có trọng lượng phân tử nhỏ, được sản xuất bởi các tế bào có nhân trong cơ thể với  
tốc độ ổn định, được lọc tự do qua cầu thận, tái hấp thu và chuyển hóa hoàn toàn tại ống  
thận, vậy nên ở người khỏe mạnh nồng độ cystatin C trong máu luôn ổn định. Các công thức  
tính độ lọc cầu thận truyền thống dựa trên creatinin thì phụ thuộc vào tuổi, giới, cân nặng,  
diện tích da trong khi các công thức lọc dựa vào cystatin C đã được nhiều nghiên cứu chứng  
minh có tính chính xác cao hơn so với creatinin. Các thay đổi này được phân tích dựa trên

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
dân số là người bình thường, dân số người tăng huyết áp, đái tháo đường, tiền đái tháo đường, cường giáp hoặc các phụ nữ mang thai. Các nghiên cứu đã giúp cho việc xác định được các công thức tính toán độ lọc cầu thận ước đoán, sự thay đổi và điều hòa sinh lý lọc cầu thận và các chất chỉ điểm chuyển hóa tác động trong chu chuyển nội tiết-thận-chuyển hóa trên dân số người Việt Nam.

**Hướng nghiên cứu 2:** Ứng dụng sinh lý thận-chuyển hóa trong chẩn đoán, tiên lượng và điều trị bệnh lý nội khoa.

Hệ thống tim-não-thận-nội tiết tác động qua lại với cơ chế phức tạp, trong đó mỗi con đường tác động có liên quan đến sự thay đổi trong việc thăm dò, chẩn đoán và tiên lượng mức độ nặng của bệnh. Vì vậy, các nghiên cứu của chúng tôi về sự thay đổi các chất chỉ điểm sinh học hoặc các cơ chế sinh lý bệnh trong hệ thận-chuyển hóa đã giúp các nhà lâm sàng có được góc nhìn toàn diện từ việc kiểm soát vệt tăng huyết áp sáng sớm cho đến loãng xương, thiếu máu ở người bệnh thận mạn hoặc các thay đổi của hệ cơ xương và các tác động điều hòa lên đường huyết ở người bệnh đái tháo đường.

**Hướng nghiên cứu 3:** Nâng cao công tác quản lý và chăm sóc các bệnh lý mạn tính dựa trên sự thay đổi từ cơ sở sinh lý đến điều trị bệnh.

Từ lâu các mô hình tiếp cận quản lý và chăm sóc người bệnh mạn tính truyền thống dựa vào việc khám lâm sàng và đưa ra quyết định điều trị nhưng các vấn đề như cơ sở của việc bệnh lại diễn tiến nhanh, hoặc bệnh có nhiều biến chứng vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Các nghiên cứu của chúng tôi đánh giá toàn diện người bệnh mạn tính từ việc tiếp cận theo cơ sở sinh lý giúp điều chỉnh các biện pháp chăm sóc, điều trị thích hợp cho đến công tác quản lý ngoại trú và phục hồi chức năng của người bệnh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 04 học viên sau đại học bao gồm: 03 chuyên khoa cấp 2, 01 thạc sĩ.
- Đã hoàn thành nghiệm thu: 02 đề tài cấp cơ sở là chủ nhiệm và 01 đề tài cơ sở là thành viên, 01 đề tài cấp Tỉnh là thành viên.
- Đã công bố: **41** bài báo khoa học, trong đó **08** bài báo khoa học quốc tế và **33** bài báo khoa học trong nước. Ứng viên là tác giả chính và tác giả liên hệ 07 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus, có 03 bài ranking Q2.
- Chủ biên 02 quyển giáo trình trình độ đại học và thành viên 01 quyển giáo trình đại học, 01 quyển giáo trình chuyên khảo do Nhà xuất bản Y học phát hành và Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành quyết định chọn sử dụng trong giảng dạy đại học.
- Tham gia biên soạn 03 giáo trình và 01 sách chuyên khảo do Nhà xuất bản Y học phát hành.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Liệt kê các công trình khoa học tiêu biểu nhất: bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau khi được cấp bằng tiến sĩ:

1. **Ha Hong Nguyen**, Le Nguyen, Tri Nguyen, Phuc Le, Thang Nguyen, Nhut Nguyen, Kien Nguyen (2022). “Sensitivity and specificity of serum cystatin C and creatinine in detecting early stages of chronic kidney disease in Vietnamese patients with hypertension”, Arterial Hypertension, Vol 26, No 4. DOI:10.5603/AH. a2022.0021. (ISSN: 2449-6170, Scopus (Q4)).
2. **Ha Hong Nguyen**, Ha Hai Tran, Le Thi Nguyen, Thang Nguyen, Nhut Anh Nguyen, Mai Tuyet Vi and Kien Trung Nguyen (2022). “TG/HDL-C Ratio Is a Risk Factor Associated with CKD: Use in Assessing the Risk of Progression of CKD”, Pathophysiology, 29(3), 374-382. DOI: 10.3390/pathophysiology29030029. (ISSN: 1873-149X, Scopus (IF=2.7, Q2)).
3. **Ha Hong Nguyen**, Le Thi Nguyen, Tri Van Nguyen, Minh Van Le et al (2024), “Estimating eGFR using serum creatinine or cystatin C in healthy Vietnamese population”, Medicine (Baltimore).2024 May 3;103(18): e37997. DOI: 10.1097/MD.00000000000037997. (ISSN: 1536-5964, Scopus (IF=1.6, Q3)).
4. Hoang Minh Phan, Phuong Bich Nguyen, Han Van Dinh, Phu Van La, Lam Van Nguyen, Trang Huynh Vo, **Ha Hong Nguyen\*** (2024), “The predictive value of body mass index, waist circumference, and triglycerides/ high-density lipoprotein cholesterol ratio in assessing severity in patients with knee osteoarthritis and metabolic syndrome”, Endocrine and Metabolic Science, Volume 16, 30 September 2024, 100181. DOI: 10.1016/j.endmts.2024.100181 (ISSN: 2666-3961, Scopus (Q3)).
5. T-V Nguyen, G-M Tran, T-T-T Nguyen, H-T-H Le, B-L-T Tran, T-H Ngo, **Ha Hong Nguyen\***, K-T Nguyen (2024), “Simplified clinical frailty scale design, validation, and adaptation in older patients”, Eur Rev Med Pharmacol Sci, 2024 Mar;28(5):1857-1863. DOI: 10.26355/eurrev\_202403\_35599. (ISSN: 1128-3602, Scopus (Q2)).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

*Danh hiệu thi đua*

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2012	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 735/QĐ-ĐHYDCT, ngày 12/9/2012, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2013	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 1252 /QĐ-ĐHYDCT ngày 01/10/2013, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2014	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 874 /QĐ-ĐHYDCT ngày 02/10/2014, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2015	Lao động tiên tiến	Số 1428/QĐ-ĐHYDCT ngày 23/11/2015, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 1100/QĐ-ĐHYDCT ngày 29/9 /2016, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2017	Lao động tiên tiến	Số 1188/QĐ-ĐHYDCT ngày 02/10/2017, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2018	Lao động tiên tiến	Số 2152/QĐ-ĐHYDCT, ngày 12/10/2018, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2019	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 1930/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/10/2019, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 1733/QĐ-ĐHYDCT ngày 24/9/2020, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 2352/QĐ-ĐHYDCT ngày 21/10/2021, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2022	Lao động tiên tiến	Số 2911/ĐHYDCT, ngày 04/10/2022, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2023	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Số 3373/ĐHYDCT, ngày 09/10/2023, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

*Hình thức khen thưởng:*

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định</b>
2007	Bằng khen Trung ương đoàn	Số 900-QĐ/TWĐTN ngày 18/12/2007, Trung ương đoàn TNCSHCM
2016	Kỷ niệm chương vì thế hệ trẻ	Số 134-QĐ/TWĐTN ngày 11/3/2016, Trung ương đoàn TNCSHCM
2017	Bằng khen Trung ương đoàn	Số 313-QĐ/TWĐTN ngày 28/7/2017, Trung ương đoàn TNCSHCM
2012	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4382/QĐ-BYT ngày 08/11/2012, Bộ Y tế
2022	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 2743/QĐ-BYT ngày 06/10/2022, Bộ Y tế
2023	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4014/QĐ-BYT ngày 31/10/2023, Bộ Y tế
2024	Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre	Số 1064/QĐ-UBND ngày 16/5/2024, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre

+ Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre năm 2024: Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 về việc tặng bằng khen cho nhóm nghiên cứu đề tài: “Nghiên cứu đánh giá hiệu quả can thiệp bởi dược sĩ giúp nâng cao chất lượng kê đơn thuốc cho bệnh nhân ngoại

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước trú tỉnh Bến Tre*” đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tại tỉnh Bến Tre.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

1.1. Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao:

- Hướng dẫn sinh viên đại học và các học viên sau đại học thực hành tại Khoa Thăm dò chức năng - Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Tham gia chấm luận văn, luận án, chuyên đề và duyệt đề cương nghiên cứu của học viên, đề tài cơ sở tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Tham gia hướng dẫn luận văn cao học, nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp 2.
- Giảng dạy đầy đủ và có chất lượng học phần lý thuyết cho các lớp đại học và sau đại học ở các học phần: Sinh lý, Thăm dò chức năng, Quản lý sức khỏe người cao tuổi.
- Tham gia công tác đảng, sinh hoạt công đoàn, tạo điều kiện sinh hoạt gắn bó các cán bộ giảng của bộ môn.
- Tham gia hỗ trợ chẩn đoán tốt và có hiệu quả trong công tác điều trị cho bệnh nhân tại khoa Thăm dò chức năng – Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, không có sai phạm hay tai biến xảy ra.
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo và hướng dẫn các học viên thực hành lâm sàng tại khoa Thăm dò chức năng – Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo y khoa liên tục (CME), cập nhật kiến thức chuyên ngành cho các đồng nghiệp tại các bệnh viện.

1.2. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- Về nhận thức, tư tưởng chính trị: tuyệt đối chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật.
- Tinh thần học tập nâng cao trình độ: có tinh thần tự học, trao đổi học hỏi, cập nhật kiến thức chuyên môn. Tham dự các lớp tập huấn giáo dục Y học do Trường và các Khoa đào tạo. Tham dự và báo cáo tại các hội thảo, hội nghị chuyên ngành Sinh lý trong và ngoài nước. Tham gia giảng dạy tại các CME do Trường Đại học Y Dược Cần Thơ tổ chức.
- Luôn luôn giữ gìn đạo đức và lối sống lành mạnh, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Có tác phong làm việc nghiêm túc, quan hệ phối hợp công tác với đồng nghiệp, với bệnh viện tốt. Được các đồng nghiệp và lãnh đạo Khoa, Phòng Bộ môn và lãnh đạo Bệnh viện nơi công tác tín nhiệm. Có tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân tốt. Hết lòng điều trị và chăm sóc bệnh nhân được phân công phụ trách.

1.3. Tóm tắt ưu, khuyết điểm chính về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ: Nhiệt tình, năng động và làm việc có hiệu quả.

1.4. Tự phân loại theo mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ: Hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm 7 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	0	0	0	0	128	184	312/376/270
2	2019-2020	0	0	0	0	126	182	308/371/270
3	2020-2021	0	0	01	0	128	178	306/370/290
03 năm học cuối								
4	2021-2022	0	0			126	182	308/371/290
5	2022-2023	0	0	04*	0	126	178	304/491/290
6	2023-2024	0	0	0	0	126	170	296/359/290

\*Hướng dẫn 03 học viên chuyên khoa cấp 2 và 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

+ Bằng cử nhân ngôn ngữ anh do Trường Đại học công nghệ và Quản lý hữu nghị cấp ngày 12/6/2020 (số hiệu 0002582)

+ IELTS 6.0 do hội Anh (British Council) cấp ngày 04/2/2020

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Hồ Vĩnh Đức		Cao học	X		2021-2023	Trường Đại học Y Dược cần Thơ	Quyết định số 4486/QĐ-ĐHYDCT ngày 19/12/2023 về việc công nhận tốt nghiệp thạc sĩ năm 2023
2	Trần Hoán Thế		CK2	X		2021-2023	Trường Đại học Y Dược cần Thơ	Quyết định số 4170/QĐ-ĐHYDCT ngày 27/11/2023 về việc công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II và Bác sĩ nội trú năm 2023
3	Lê Phúc Hậu		CK2	X		2021-2023	Trường Đại học Y Dược cần Thơ	Quyết định số 4170/QĐ-ĐHYDCT ngày 27/11/2023 về việc công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II và Bác sĩ nội trú năm 2023
4	Triệu Quốc Đùng		CK2	X		2021-2023	Trường Đại học Y	Quyết định số 4170/QĐ-



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

							Được cần Thờ	ĐHYDCT ngày 27/11/2023 về việc công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II và Bác sĩ nội trú năm 2023
--	--	--	--	--	--	--	-----------------	--

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phân biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Sinh lý học	GT	2024	6		-Chương 1: Sinh lý Đại cương: từ trang 29-53 -Chương 2: Sinh lý điều hòa hoạt động cơ thể bằng cơ chế thể dịch từ trang 66-112 -Chương 6: Sinh lý hệ tuần hoàn từ trang 229-264 -Chương 3: Sinh lý điều hòa hoạt động cơ thể bằng cơ chế thần kinh (sinh lý giác quan) từ trang 127-138 -Chương 9: Sinh lý hệ tiết niệu từ trang 328-347	Quyết định số: 211/QĐ- ĐHYDCT ngày 22/01/2024 về việc chọn giáo trình giảng dạy đại học
2	Thăm dò chức năng	GT	2024	7	X	- Chương 1: Thăm dò chức tim mạch từ trang 21-67 - Chương 4: Thăm dò chức năng thận từ trang 131-153 - Chương 5: Thăm dò chức năng nội tiết và sinh sản từ trang 154-179	Quyết định số: 212/QĐ- ĐHYDCT ngày 22/01/2024 về việc chọn giáo trình giảng dạy đại học

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3	Thiết bị phòng xét nghiệm	GT	2023	9	X	- Chương 2: Thiết bị xét nghiệm Elisa từ trang 59-79 - Chương 3: Thiết bị điện di miễn dịch protein từ trang 80-95 - Chương 6: Thiết bị xét nghiệm hóa sinh, miễn dịch từ trang 151-172	Quyết định số: 898/QĐ-ĐHYDCT ngày 15/3/2024 về việc chọn giáo trình giảng dạy sau đại học
4	Phục hồi chức năng bệnh nhân sau bỏng	CK	2023	4		- Chương 2: Phục hồi chức năng cho bệnh nhân sau bỏng – Các vấn đề tâm lý xã hội – Các trường hợp đặc biệt – Bỏng vùng mặt từ trang 109-113 - Chương 3: Siêu âm trong điều trị bỏng – Siêu âm điều trị - tác dụng lý sinh học của sóng siêu âm – Các ứng dụng siêu âm dựa trên chứng cứ y học từ trang 122-137	Quyết định số: 2304/QĐ-ĐHYDCT ngày 26/6/2024 về việc sử dụng sách chuyên khảo phục vụ công tác đào tạo Sau đại học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 01

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

**6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan tình trạng loãng xương trên bệnh nhân suy thận	CN	Quyết định số: 455/QĐ-ĐHYDCT	2015-2016	27/6/2016 Khá

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	man điều trị tại bệnh viện trường Đại học Y Dược Cần Thơ		ngày 24/6/2016		
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu độ lọc cầu thận bằng cystatin C huyết thanh ở Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – cơ sở 2	CN	Quyết định số: 302/QĐ-ĐHYDCT ngày 29/01/2024	2021-2022	24/02/2024 Tốt
2	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của can thiệp bởi dược sĩ giúp nâng cao chất lượng kê đơn thuốc cho bệnh nhân ngoại trú tại tỉnh Bến Tre	TV	QĐ số 2415/QĐ-UBND ngày 18/10/2022	2020-2022	17/8/2022 Xuất sắc
3	Nghiên cứu tình và một số yếu tố liên quan đến việc công khai xu hướng tính dục của người đồng tính, song tính và chuyển giới tại thành phố Cần Thơ	TV	Quyết định số 3078/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/9/2023	2022-2023	19/9/2023 Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T	T	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>BÀI BÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC TẾ ISI/SCOPUS SAU KHI CÔNG NHẬN TIẾN SĨ</b>								
1	Morning blood pressure surge and associated factors in patients with primary hypertension <i>Trung Kien Nguyen, Duy Linh Nguyen, Thi Tuyet Ngan Doan, Hong Ha</i>	6	Tác giả tham gia	Archives of the Balkan Medical Union ISSN: 1584-9244 DOI:10.31688/A BMU.2021.56.4.06	Scopus (Q4)		56(4), 431-438	2021

	<b>Nguyen, Rebecca S. Dewey, Van De Tran</b>							
2	Sensitivity and specificity of serum cystatin C and creatinine in detecting early stages of chronic kidney disease in Vietnamese patients with hypertension <b>Ha Nguyen, Le Nguyen, Tri Nguyen, Phuc Le, Thang Nguyen, Nhut Nguyen, Kien Nguyen</b>	7	Tác giả chính	Arterial Hypertension ISSN: 2449-6170 DOI: 10.5603/AH.a2022.0021	Scopus (Q4)		26(4)	2022
3	TG/HDL-C Ratio Is a Risk Factor Associated with CKD: Use in Assessing the Risk of Progression of CKD <b>Ha Hong Nguyen, Ha Hai Tran, Le Thi Nguyen, Thang Nguyen, Nhut Anh Nguyen, Mai Tuyet Vi and Kien Trung Nguyen</b>	7	Tác giả chính	Pathophysiology ISSN: 1873-149X DOI:10.3390/pathophysiology29030029	Scopus (IF=2.7, Q2)		29(3), 374-382	2022
4	Features of mesenchymal stem cells derived from umbilical cord lining membranes and their potential use in bun injury therapy <b>Minh- Hoang Phan, Ngoc-Nga Pham-Thi, Hong-Ha Nguyen, Van-Hinh Dinh</b>	4	Tác giả liên hệ	Journal of Southwest Jiaotong University ISSN: 0258-2724 DOI:10.35741/issn.0258-2724.58.4.97	Scopus (Q2)		58(4)	2023
5	Simplified clinical frailty scale design, validation, and adaptation in older patients <b>T.-V. Nguyen, G.-M. Tran, T.-T.-T. Nguyen, H.-T.-H. Le, B.-L.-T. Tran, T.-H. Ngo, H.-H. Nguyen, K.-T. Nguyen</b>	8	Tác giả liên hệ	European Review for Medical and Pharmacological Sciences ISSN: 1128-3602 DOI:10.26355/euerrrev_202403_35599	Scopus (Q2)		28: 1857-1863	2024
6	Evaluation of the effectiveness of low-level laser therapy on proliferation of fibroblasts isolated from chronic wounds in human in vitro	7	Tác giả liên hệ	Journal of Advanced Biotechnology and Experimental Therapeutics ISSN: 2616-4760	Scopus (Q3)		7(2): 290-302	2024

	<i>Minh-Hoang Phan, Bich-Phuong Nguyen-Thi, Van-Han Dinh, Thi-Huong Nguyen, Ngoc-Nga Pham-Thi, <b>Hong-Ha Nguyen</b>, Trung-Son Le</i>			DOI: 10.5455/jabet. 2024.d24				
7	Estimating eGFR using serum creatinine or cystatin C in healthy Vietnamese population <i><b>Ha Hong Nguyen</b>, Le Thi Nguyen, Tri Van Nguyen, Minh Van Le, Bao Lam Thai Tran, Toan Hoang Ngo, An Viet Tran, Kien Trung Nguyen</i>	8	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Medicine ISSN: 1536-5964 DOI:10.1097/M D.0000000000003 7997	Scopus (IF=1.6, Q3)		103(18):p.e37 997	2024
8	The predictive value of body mass index, waist circumference, and triglycerides/ high-density lipoprotein cholesterol ratio in assessing severity in patients with knee osteoarthritis and metabolic syndrome <i>Hoang Minh Phan, Phuong Bich Nguyen, Han Van Dinh, Phu Van La, Lam Van Nguyen, Trang Huynh Vo, <b>Ha Hong Nguyen</b></i>	7	Tác giả liên hệ	Endocrine and Metabolic Science ISSN: 2666-3961 DOI: 10.1016/j.endmts .2024.100181	Scopus (Q3)		Volume 16, 30 September 2024, 100181	2024
<b>BÀI BÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC TRONG NƯỚC TRƯỚC KHI CÔNG NHẬN TIẾN SĨ</b>								
9	Khảo sát mối liên hệ giữa mức độ xơ gan và độ giãn tĩnh mạch thực quản trên bệnh nhân xơ gan <i>Nguyễn Thị Bạch Huệ, <b>Nguyễn Hồng Hà</b></i>	2	Tác giả tham gia	Tuyển tập công trình nghiên cứu khoa học				2006
10	Đánh giá giảm độ lọc cầu thận sớm bằng định lượng cystatin C huyết thanh trong các bệnh lý cầu thận <i><b>Nguyễn Hồng Hà</b>, Nguyễn Thị Lệ</i>	2	Tác giả tham gia	Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Phụ bản 15(1), 490- 495	2011
11	Vai trò của cystatin C huyết thanh trong đánh	3	Tác giả tham gia	Tập san nghiên cứu khoa học				2011

	giá giảm độ lọc cầu thận sớm <i>Vũ Đình Hùng, Nguyễn Thị Lệ, Nguyễn Hồng Hà</i>							
12	Nghiên cứu đặc điểm điện tâm đồ trên bệnh nhân đái tháo đường tít 2 điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y dược Cần Thơ năm 2014-2015 <i>Ngô Hữu Phúc, Nguyễn Hồng Hà</i>	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí Y dược học Cần Thơ ISSN:2354-1210			3-4, 159-166	2016
13	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan tình trạng loãng xương trên bệnh nhân suy thận mạn điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y dược Cần Thơ <i>Nguyễn Hồng Hà, Trần Vân Thy</i>	2	Tác giả chính	Tạp chí Y dược học Cần Thơ ISSN:2354-1210			11-12, 44-50	2018
14	Vai trò của Cystatin C huyết thanh trong đánh giá chức năng thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát <i>Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Thị Lệ</i>	2	Tác giả chính	Tạp chí Y dược học Cần Thơ ISSN:2354-1210			209-215	10/2019
15	Nồng độ cystatin C huyết thanh và mối liên quan với huyết áp ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát giai đoạn đầu <i>Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Thị Lệ</i>	2	Tác giả chính	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			484(1), 191-195	11/2019
<b>SAU KHI CÔNG NHẬN TIẾN SĨ</b>								
16	Giá trị của cystatin C huyết thanh trong ước đoán độ lọc cầu thận ở bệnh nhân tăng huyết áp <i>Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Thị Lệ</i>	2	Tác giả chính	Tạp chí Y dược học Cần Thơ ISSN:2354-1210			40, 215-223	9/2021
17	Đặc điểm lưu huyết não và một số yếu tố liên quan bất thường lưu huyết não ở bệnh nhân tăng huyết áp tại Bệnh viện Trường Đại học Y dược Cần Thơ	4	Tác giả chính	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			513(1), 28-33	4/2022

	<b>Nguyễn Hồng Hà,</b> Nguyễn Ngọc Mẫn Kiều, Hứa Ngọc Thanh Tâm, Trần Đỗ Hùng						
18	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và kết quả chăm sóc trẻ sinh non tháng mắc bệnh màng trong được điều trị Surfactant tại Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ và Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ <i>Nguyễn Hồng Như Phương, Nguyễn Tiến Dũng, Lê Thị Bình, Nguyễn Trung Hậu, Nguyễn Hồng Hà, Trần Đỗ Hùng</i>	6	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		513(1), 82-87	4/2022
19	Tỷ lệ nhiễm và đề kháng kháng sinh của vi khuẩn AcinetoBacter Baumannii phân lập từ bệnh phẩm đường hô hấp Bệnh viện Đa khoa Thành phố Cần Thơ năm 2021 <i>Trần Đỗ Hùng, Trần Lĩnh Sơn, Ngô Thị Dung, Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Hữu Chương, Phan Thanh Hải, Lê Thị Bé Ngoan, Phạm Thị Ngọc Nga</i>	8	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		515(2), 338-342	6/2022
20	Đặc điểm huyết học và các thể bệnh Hemoglobin của sinh viên năm nhất Trường Đại học Y dược Cần Thơ có hồng cầu nhỏ nhược sắc <i>Lê Hoàng Thi, Lê Thị Hoàng Mỹ, Nguyễn Phúc Đức, Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Hữu Chương, Phan Thanh Hải, Phạm Thị Ngọc Nga</i>	7	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		516(1), 226-230	7/2022
21	Thực trạng stress của học sinh lớp 12 Trường Đinh Tiên Hoàng tỉnh Đồng Nai năm 2022 <i>Phan Thanh Hải, Phan Phương Thảo, Phạm Thị Ngọc Nga, Trần Viêt An,</i>	8	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		518(1), 99-103	9/2022

	<b>Nguyễn Hồng Hà, Lê Minh Hải, Dương Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hữu Chương</b>						
22	Thực trạng rối loạn trầm cảm của học sinh lớp 12 Trường Đinh Tiên Hoàng tỉnh Đồng Nai năm 2022 <b>Lê Minh Hải, Dương Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hoài Nam, Bùi Thị Bạch Yến, Phan Thanh Hải, Phạm Thị Ngọc Nga, Tô Thị Yến Nhi, Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Hiệp Phúc</b>	9	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		524(1B), 140-143	3/2023
23	Đánh giá kết quả hemoglobin trong điều trị thiếu máu bằng erythropoietin trên bệnh nhân suy thận mạn lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu năm 2022-2023 <b>Đỗ Bảo Tường, Nguyễn Thị Ngọc Vân, Vũ Thị Minh Thư, Huỳnh Thị Bích Trâm, Nguyễn Thị Ngọc Trâm, Nguyễn Trương Lam Linh, Nguyễn Hồng Hà</b>	7	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		528(2), 91-95	7/2023
24	Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân râm má tại Bệnh viện Trường Đại học Y dược Cần Thơ và Viện Nghiên cứu da thẩm mỹ Quốc tế FOB năm 2022-2023 <b>Lưu Trúc Linh, Huỳnh Văn Bá, Ngô Minh Vinh, Nguyễn Hồng Hà</b>	4	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		529(1B), 175-177	8/2023
25	Kết quả điều trị nhồi máu não cấp trong giai đoạn từ 3 đến 4,5 giờ bằng thuốc tiêu huyết khối alteplase liều thấp <b>Trần Văn Sóng, Nguyễn Hồng Hà</b>	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		529(1B), 378-382	8/2023
26	Tỷ lệ viêm tai giữa và một số yếu tố liên quan	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam		530(1B), 70-75	8/2023



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	đến biến chứng ở những bệnh nhân viêm tai giữa được điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau <i>Trần Hoán Thế, Nguyễn Hồng Hà</i>			ISSN: 1859-1868				
27	Tình hình cận thị và một số yếu tố liên quan ở học sinh trung học cơ sở thành phố Cà Mau <i>Lê Phúc Hậu, Nguyễn Hồng Hà, Vũ Thị Thu Giang</i>	3	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			530(1B), 220-226	8/2023
28	Nghiên cứu thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng sự hài lòng của người bệnh về khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau và đánh giá hiệu quả một số giải pháp can thiệp năm 2022-2023 <i>Phan Chí Linh, Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Thị Hồng Trân</i>	3	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			530(1B), 168-172	8/2023
29	Tình hình đề kháng kháng sinh và đánh giá việc quản lý sử dụng kháng sinh ở bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau <i>Triệu Quốc Dũng, Võ Minh Phương, Nguyễn Hồng Hà</i>	3	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			530(1B), 38-42	9/2023
30	Tỷ lệ mắc bệnh hội chứng chuyển hóa một số yếu tố liên quan ở cán bộ thuộc Diện quản lý sức khỏe tỉnh Cà Mau <i>Dương Quang Trường, Nguyễn Hồng Hà, Huỳnh Hiếu Tâm</i>	3	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			530(1B), 131-134	9/2023
31	Thực trạng bệnh nhồi máu não tại khoa thần kinh sọ não, Bệnh viện Phục hồi chức năng-điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022-2023 <i>Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà</i>	2	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			536(2), 366-369	3/2024

32	Mức độ cải thiện chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân đau cột sống thắt lưng do thoái hóa cột sống tại Bệnh viện Phục hồi chức năng- điều trị bệnh nghề nghiệp <i>Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà</i>	2	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			537(1), 248-251	4/2024
33	Thực trạng bệnh nhân liệt nửa người do đột quỵ não tại khoa phục hồi chức năng- vật lý trị liệu, Bệnh viện Phục hồi chức năng- điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022-2023 <i>Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà</i>	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			537(1B), 341-344	4/2024
34	Kết quả bước đầu phục hồi chức năng đi trên bệnh nhân liệt nửa người do đột quỵ não tại Bệnh viện Phục hồi chức năng- điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022-2023 <i>Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà</i>	2	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			537(1), 374-378	4/2024
35	Đánh giá hiệu quả quản lý cải thiện lực cơ và giảm co cứng trên đối tượng khuyết tật vận động tại Thành phố Hồ Chí Minh <i>Phan Minh Hoàng, Vũ Thanh Thủy, Nguyễn Hồng Hà</i>	3	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			538(1), 84-88	5/2024
36	Sự đề kháng kháng sinh và sự hiện diện của ctx-m-1 ở vi khuẩn Escherichia coli được phân lập tại Bệnh viện Đa khoa Thành phố Cần Thơ <i>Nguyễn Nhật Thắng, Trương Thị Bích Vân, Lê Trung Sơn, Nguyễn Hồng Hà, Phạm Thị Ngọc Nga</i>	5	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			538(1), 242-246	5/2024
37	Kiến thức, thái độ, hành vi về thừa cân béo phì của người chăm sóc trẻ 3-5 tuổi ở các trường mẫu giáo tại Thành phố Dĩ An,	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			539(1), 377-381	6/2024

	Tỉnh Bình Dương năm 2023 <i>Lê Thị Thu Thảo, Nguyễn Hồng Hà</i>						
38	Nồng độ acid folic và đái tháo đường thai kỳ của sản phụ tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ <i>Huyền Thị Ngọc Châu, Nguyễn Thụy Thúy Ái, Nguyễn Hồng Hà, Phạm Thị Ngọc Nga, Nguyễn Thanh Phong</i>	4	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		539(1B), 110-114	6/2024
39	Khoảng trống glycat hóa và vi đạm niệu ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 mới chẩn đoán tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu <i>Nguyễn Chí Tường, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Hồng Hà</i>	3	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		539(1B), 267-272	6/2024
40	Hiệu quả lọc máu và các yếu tố liên quan ở người bệnh thận lọc máu chu kỳ tại bệnh viện phục hồi chức năng- điều trị bệnh nghề nghiệp <i>Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà</i>	2	Tác giả tham gia	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		539(1B), 346-351	6/2024
41	Thực trạng tuân thủ điều trị tăng huyết áp của bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Ban bảo vệ sức khỏe tỉnh Trà Vinh <i>Kiên Sóc Kha, Phạm Thị Ngọc Nga, Nguyễn Hồng Hà</i>	3	Tác giả liên hệ	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		539(1B)	6/2024

Trong đó:

- Tác giả chính: 8 bài báo, bao gồm: [2], [3], [7], [13], [14], [15], [16], [17]
- Tác giả liên hệ: 12 bài báo, bao gồm: [4], [5], [6], [7], [8], [12], [25], [26], [29], [33], [37], [39], [41]
- Tác giả tham gia: 21 bài báo, bao gồm: [1], [9], [10], [11], [18], [19], [20], [21], [22], [23], [24], [27], [28], [30], [31], [32], [34], [35], [36], [38], [40],
- Có 07 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tính là tác giả chính và tác giả liên hệ thời gian sau khi công nhận tiến sĩ, bao gồm: [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8]

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....  
+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: .....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 6 năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**Nguyễn Hồng Hà**